

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 148/2019/HSPT
Ngày: 19/11/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông TRẦN ANH KHOA

2/ Bà TRẦN THỊ THANH TUYẾT

- *Thư ký phiên tòa:* Bà NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông PHẠM BAI - Kiểm sát viên.

Ngày 18 và 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 156/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Phan Trọng N, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 187/2019/HS-ST ngày 19/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

PHAN TRỌNG N - Sinh năm 1974 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: 87 Hương lộ Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phan Văn B – Sinh năm: 1940 và bà: Dương Thị L – Sinh năm: 1949 (đã chết)

Vợ: Lương Thị Diễm K – Sinh năm 1972, có 3 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phan Trọng N:* Luật sư Lê Văn T (Văn phòng luật sư Văn Trường), là luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

* Bị hại: Ông Tạ Duy H – Sinh năm: 1975

Trú tại: 89 Hương lộ Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

1/ Bà Ngô Thị Thu H1 – Sinh năm: 1976

Trú tại: 89 Hương lộ Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Bà Lương Thị Diễm K – Sinh năm: 1972

Trú tại: 87 Hương lộ Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/10/2018, anh Tạ Duy H và vợ là chị Ngô Thị Thu H1 qua nhà của vợ chồng Phan Trọng N và Lương Thị Diễm K (tại nhà số 87 Hương lộ Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, Nha Trang) cãi nhau vì chị H1 nghĩ chị K gọi người đi đường đậu xe trước hàng bán thuốc của mình gây cản trở cho việc mua bán của gia đình chị. Anh H và chị H1 vào nhà chị K thì giữa chị H1 và chị K xảy ra xô xát. Chị K dùng cây quay mái che di động đánh vào chị H1, chị H1 giật được cây quay mái che rồi cả hai tiếp tục giằng co với nhau. Thấy vậy anh H lao vào can ngăn. Lúc này, Phan Trọng N đang dọn dẹp bàn cà phê nghĩ anh H lao vào đánh chị K, nên có nói “Chuyện của đàn bà cãi nhau sao mày đánh vợ tao”, rồi dùng 2 ly thủy tinh (loại cao khoảng 10cm dùng để uống cà phê), đang xếp chồng lên nhau đánh mạnh vào phần mặt bên phải của anh H gây thương tích. Sau đó, anh H được mọi người đưa đi cấp cứu.

Ngày 03/10/2018, Tạ Duy H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 367/TgT ngày 14/11/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Tạ Duy H là 13% (mười ba phần trăm).

Bản án hình sự sơ thẩm số 187/2019/HS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Trọng N 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 20/8/2019, bị cáo Phan Trọng N có đơn kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 15/11/2019, bị cáo có đơn kháng cáo bổ sung xin rút lại yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, bị cáo xác định bị cáo kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo kêu oan. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại vì việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không khắc phục được.

Bào chữa cho bị cáo, luật sư Lê Văn T cho rằng tại biên bản phiên tòa sơ thẩm chỉ có dòng đầu tiên là ghi nhận hành vi “đánh” bị hại của bị cáo, còn những lời khai khác đều ghi là “đẩy” ly vào mặt bị hại. Luật sư không khẳng định bị cáo có bị oan hay không mà chỉ cho rằng chưa đủ căn cứ để kết tội bị cáo. Tại bản kết luận điều tra và bản cáo trạng không ghi rõ hai ly thủy tinh dùng đánh bị hại đã bị vỡ hay không vỡ, nên việc Hội đồng xét xử phúc thẩm từ chối tiếp nhận chứng cứ mới là hai chiếc ly còn nguyên vẹn mà luật sư và bị cáo vừa xuất trình tại phiên tòa phúc thẩm là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Ngày 15/11/2019 bị cáo kháng cáo bổ sung kêu oan, lý do bị cáo kêu oan là vì cho rằng việc bị cáo nhận tội ở phiên tòa sơ thẩm là do bị cáo nghĩ mình không thể chống lại hệ thống công quyền. Toàn bộ quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án và ra bản án trái pháp luật, nên cần làm rõ và xử lý việc áp đặt quan điểm về việc bị cáo có phạm tội của điều tra viên, kiểm sát viên đối với bị cáo. Cụ thể, điều tra viên đã không tiến hành khám nghiệm hiện trường, vật chứng không được thu thập dẫn đến thu thập chứng cứ không đầy đủ. Quyết định trưng cầu giám định và kết luận giám định không có hồ sơ bệnh án, đồng thời giấy chứng nhận thương tích và bảng kê chi phí điều trị của bị hại có sự mâu thuẫn khi trong bảng kê ghi nhận phẫu thuật vùng đầu, mặt, cổ là vùng bị hại không bị tác động, nên những tài liệu này không thể dùng làm yếu tố định tội, định khung. Có sự mâu thuẫn về cơ chế hình thành vết thương, vì vậy cần thiết phải tiến hành thực nghiệm điều tra mới đảm bảo giải quyết đúng đắn vụ án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm xác định bà H1, bà K là người làm chứng trong vụ án là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, vì lý do: bà H1, bà K có xô xát dù không gây thương tích gì cho nhau nhưng là nguyên nhân liên quan trực tiếp đến hành vi của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm không đưa đĩa DVD ra xem xét công khai tại phiên tòa nhưng lại sử dụng đĩa DVD này để kết tội bị cáo là có dấu hiệu của tội “ra bản án trái pháp luật”. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Phan Trọng N xin Hội đồng xét xử xem xét về kháng cáo kêu oan của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo đề ngày 20/8/2019 được bị cáo nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào cùng ngày. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Về kháng cáo yêu cầu xem xét lại tội danh và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Trọng N thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm là do bị cáo tự khai báo, tuy nhiên bị cáo cho rằng việc khai báo đó là không đúng sự thật, sở dĩ bị cáo khai nhận tội là do bị cáo nghĩ phải nhận tội thì mới được hưởng án treo. Nay bị cáo Phan Trọng N kháng cáo không đồng ý với tội danh “Cố ý gây thương tích” được áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo cho rằng bị cáo không dùng ly đánh vào mặt bị hại Tạ Duy H, không gây thương tích cho bị hại nên không phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy trong quá trình điều tra vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng đã có những thiếu sót như sau:

Ngày 26/12/2018, tại Công an thành phố Nha Trang, Phan Trọng N đã tiến hành giao nộp đĩa DVD chứa đoạn video trích lại từ camera của nhà bị cáo ghi lại diễn biến sự việc ngày 02/10/2018. Theo trình bày của bị cáo tại “Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử” (bút lục 30) thì đây là đoạn video được bị cáo tự trích từ camera của nhà bị cáo và giao nộp cho cơ quan Công an. Như vậy, đây là chứng cứ được bị cáo tự nguyện giao nộp, tuy nhiên đoạn video clip này chưa được cơ quan điều tra Công an thành phố Nha Trang tiến hành giám định tính xác thực, tính liên tục để xác định có bị cắt ghép, sửa chữa hay không.

Trong hồ sơ vụ án, Cơ quan điều tra không thu thập hồ sơ bệnh án của bị hại Tạ Duy H tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa mà chỉ có giấy chứng nhận thương tích và bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa, trong khi đó cần làm rõ cơ chế hình thành vết thương đối với thương tích của bị hại là do tác động của vật gì gây ra để xem xét sự phù hợp, mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của bị cáo và hậu quả của tội phạm. Ngoài ra, trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm có sự mâu thuẫn trong lời khai của bị cáo, bị hại và những người làm chứng về việc có hành vi tấn công của bị hại Tạ Duy H đối với chị Lương Thị Diễm K hay không, về việc bị cáo “đánh” hay “đẩy” ly thủy tinh vào mặt bị hại; bên cạnh đó, cần làm rõ đặc điểm của ly thủy tinh, tại thời điểm ly thủy tinh đánh vào mặt bị hại đã bị vỡ hay chưa để xác định có hay không yếu tố lỗi của bị hại, xác định bị cáo có thực hiện hành vi phạm tội hay không và xác định có hay không tính chất côn đồ trong hành vi của bị cáo. Tất cả những mâu thuẫn nói trên chưa được Cơ quan điều tra tiến hành đối chất lời khai của những người có liên quan để điều tra làm rõ. Đồng thời, ở giai đoạn điều tra, Cơ quan có thẩm quyền đã không tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án, không tiến hành thực nghiệm điều tra để làm rõ các dấu hiệu cấu thành tội phạm và làm sáng tỏ các tình tiết liên quan là chưa đầy đủ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, luật sư Lê Văn T xuất trình “Đơn xin làm chứng” của người có tên Phan Thị Tường V là người chưa được lấy lời khai ở giai đoạn sơ thẩm, trong đơn bà V tự nhận là người đã quét mảnh vỡ thủy tinh trước cửa nhà trong đoạn video, vấn đề này Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy cần được Cơ

quan cảnh sát điều tra tiến hành làm rõ để xác định tư cách tham gia tổ tụng và tính xác thực trong lời khai của bà V.

Luật sư Lê Văn T đã xuất trình tại phiên tòa phúc thẩm hai chiếc ly thủy tinh còn nguyên vẹn được gói trong một gói giấy và cho rằng đó chính là hai chiếc ly vật chứng của vụ án. Luật sư khẳng định, vì cáo trạng không nêu rõ hai chiếc ly thủy tinh Phan Trọng N cầm trên tay vào ngày 02/10/2018 có bị vỡ hay không, nên không có căn cứ cho rằng hai chiếc ly đã bị vỡ, và hai chiếc ly luật sư xuất trình tại phiên tòa phúc thẩm chính là vật chứng của vụ án.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, cả bị cáo Phan Trọng N và vợ bị cáo là bà Lương Thị Diễm K đều xác định hai chiếc ly bị cáo Nghĩa cầm trên tay ngày 02/10/2018 đã bị vỡ tại hiện trường vụ án và được gia đình bị cáo thu dọn vứt rác nên cơ quan điều tra không thu thập được vật chứng, điều này cũng phù hợp với trình bày của người tên Phan Thị Tường V tại “Đơn xin làm chứng” do chính luật sư Lê Văn T cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm. Bị cáo và vợ bị cáo đều thừa nhận hai chiếc ly bị cáo và luật sư xuất trình tại phiên tòa phúc thẩm là hai chiếc ly khác với hai chiếc ly bị cáo cầm trên tay ngày 02/10/2018, đây là hai chiếc ly có kiểu dáng tương tự, còn nguyên vẹn, được bị cáo đưa ra cho Hội đồng xét xử xem xét làm mẫu. Như vậy, hai chiếc ly này không có những đặc tính để được xác định là vật chứng của vụ án theo quy định tại Điều 89 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu của người bào chữa về việc tiếp nhận vật chứng của vụ án.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy do việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà không thể bổ sung ở cấp phúc thẩm được nên cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

[3] Về án phí: Bị cáo Phan Trọng N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy bản án sơ thẩm số 187/2019/HS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để điều tra, giải quyết lại theo thủ tục chung.

2/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Phan Trọng N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an TP Nha Trang
- VKSND TP Nha Trang
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- TAND TP Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH